

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYỀN QUANG
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 136 /SNN-TCCB

Tuyên Quang, ngày 22 tháng 01 năm 2019

Về việc lập hồ sơ đề nghị giải quyết
chính sách tinh giản biên chế 6 tháng
cuối năm 2019 theo Nghị định số
108/2014/NĐ-CP

Kính gửi: Các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Sở.

Căn cứ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

Căn cứ Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 27/5/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ Văn bản số 3200/UBND-NC ngày 17/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ;

Trên cơ sở đề án tinh giản biên chế đã xây dựng, Sở Nông nghiệp và PTNT yêu cầu thủ trưởng các đơn vị, trưởng các phòng chuyên môn thuộc Sở lập hồ sơ đề nghị giải quyết chính sách tinh giản biên chế đối với công chức, viên chức kỳ 6 tháng cuối năm 2019, bao gồm:


1. Văn bản đề nghị của cơ quan, đơn vị, kèm theo danh sách công chức, viên chức thuộc diện tinh giản biên chế (theo mẫu số 1a- Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC);

2. Xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định hiện hành đối với các trường hợp công chức, viên chức và người lao động có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, mỗi năm có tổng số ngày nghỉ làm việc là số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại Khoản 1 Điều 23 Luật Bảo hiểm xã hội (theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 108/2014/NĐ-CP).

3. Bản khai tóm tắt thời gian công tác có đóng BHXH (theo mẫu) có xác nhận của Bảo hiểm xã hội về ngày tháng năm sinh (để tính tuổi đời) số năm đóng bảo hiểm xã hội; bình quân tiền lương tháng thực lĩnh của 05 năm cuối trước khi tinh giản biên chế của tất cả các trường hợp tinh giản biên chế.

4. Bản đăng ký cá nhân của công chức, viên chức thuộc diện tinh giản biên chế.

Sở Nông nghiệp và PTNT yêu cầu các đơn vị lập hồ sơ công chức, viên chức thuộc đối tượng tinh giản biên chế kỳ 6 tháng cuối năm 2019 gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT (*qua phòng Tổ chức cán bộ*) trước ngày **01/3/2019** để tổng hợp./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT- TCCB.

Q. GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Việt